

Số: /BC-SLĐTBXH

Cà Mau, ngày tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết và Tờ trình ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Thực hiện Công văn số 417/UBND-KGVX ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ngày 26/01/2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 190/LĐTBXH-BT&BDG về việc góp ý dự thảo Nghị quyết và Tờ trình ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau. **Đến ngày 15/02/2022**, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau như sau:

1. Các đơn vị thống nhất bằng văn bản

- Các Sở, ban ngành tỉnh: Sở Xây dựng; Sở Y tế; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài nguyên và Môi trường; Liên đoàn Lao động tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Công an tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau: Thành phố Cà Mau; huyện Phú Tân; huyện Ngọc Hiển; huyện Năm Căn; huyện U Minh.

2. Các đơn vị có ý kiến đóng góp về nội dung Nghị quyết: Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Nội dung góp ý các đơn vị	Tiếp thu, giải trình
2.1. Ý kiến của Sở Tư pháp * Đối với dự thảo Tờ trình - Tại đoạn đầu tiên của Tờ trình cần thay	- Tiếp thu, chỉnh sửa.

cụm từ “*Căn cứ quy định*” thành cụm từ “*Thực hiện quy định*” và bổ sung “(Xin gửi kèm theo:...)” vào đoạn cuối cùng của Tờ trình cho phù hợp. Đồng thời, điều chỉnh tháng trình Nghị quyết cho phù hợp.

- Tại Mục III (Quá trình xây dựng dự thảo văn bản) cần bổ sung nội dung “*ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày tháng năm 2022*” sau nội dung “*lấy ý kiến tham gia rộng rãi cho rõ*”

* Đối với dự thảo Nghị quyết

- Về căn cứ ban hành văn bản: Tại căn cứ thứ nhất và thứ hai từ trên xuống, đề nghị cơ quan soạn thảo tách thành các căn cứ riêng cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có thể điều chỉnh theo hướng:

“ *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;”

- Tại Điều 2:

+ Cần rà soát quy định rõ đối tượng áp dụng cho phù hợp, tương xứng với phạm

- Tiếp thu, chỉnh sửa.

- Tiếp thu, chỉnh sửa.

- Tiếp thu, tiếp tục nghiên cứu, chỉnh sửa phù hợp với đối tượng

vi điều chỉnh được quy định tại Điều 1.

+ Về cách viết tắt các cụm từ “(gọi tắt là Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)” tại khoản 1 và cụm từ “(gọi tắt là Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND)” tại khoản 2, quy định sau phân tích yếu nội dung của văn bản cho phù hợp.

- Về Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội quy định tại Điều 3, cơ bản phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội “*bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định này*”. Tuy nhiên, cần có thuyết minh, làm rõ để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét. Đồng thời, tại khoản Điều này đề nghị viện dẫn cụ thể điều khoản điểm cho dễ áp dụng.

- Tại Điều 4: cần bổ sung cụm từ “*theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước*” cho rõ.

2.2. Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau phải phù hợp với quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ và điều kiện kinh tế-xã hội của tỉnh; đồng thời đề nghị xem xét ý kiến của

và phạm vi điều chỉnh được quy định tại Điều 1 của Nghị quyết.

- Tiếp thu, chỉnh sửa.

- Về vấn đề này, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, chỉnh sửa và bổ sung vào phần I. Sự cần thiết ban hành văn bản của dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau để làm rõ thêm.

- Về nội dung này đã được Sở Tài chính cho ý kiến thống nhất tại Công văn số 435/STC-NS&TH ngày 15/02/2022; do đó cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản đề xuất giữ nguyên.

- Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ trên địa bàn tỉnh Cà Mau đảm bảo theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 4, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP CP của Chính phủ. Về kinh phí đã được Sở Tài chính cho ý kiến thống nhất tại Công văn số 435/STC-

Sở Tài chính (do có sử dụng kinh phí ngân sách địa phương).	NS&TH ngày 15/02/2022.
---	------------------------

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết và Tờ trình ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, P.BT&BDG.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**